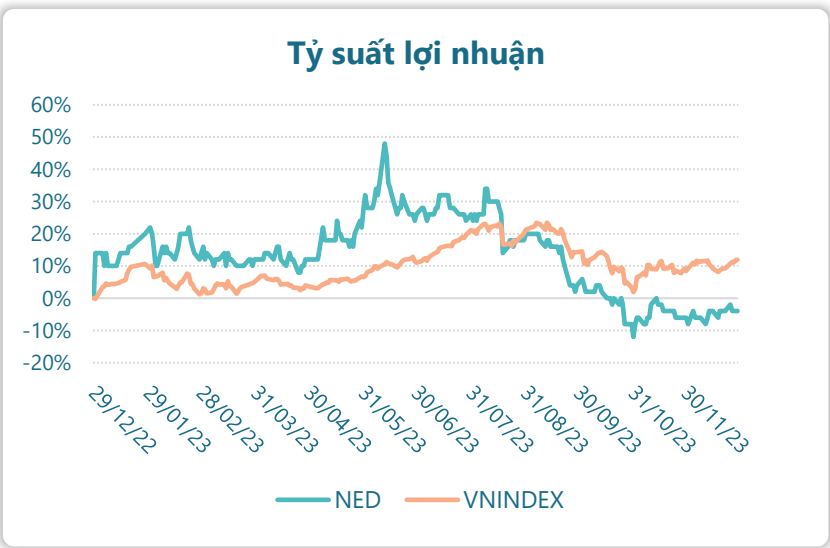
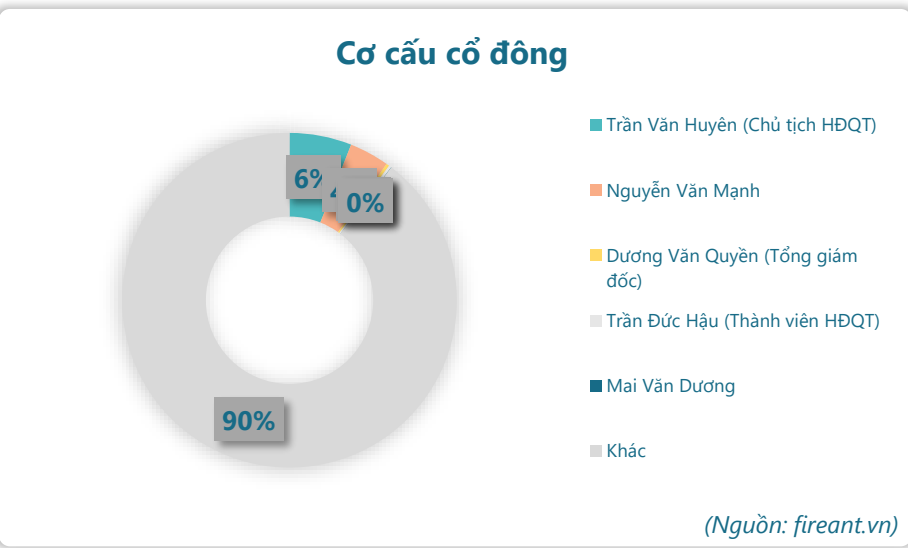
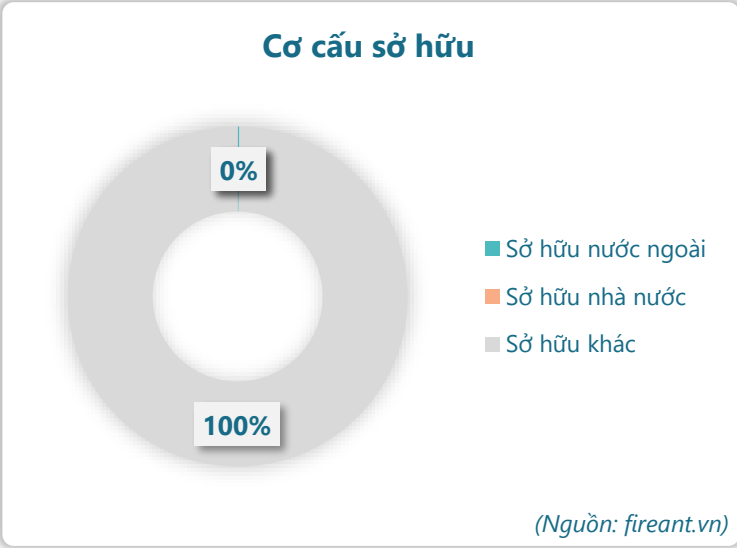
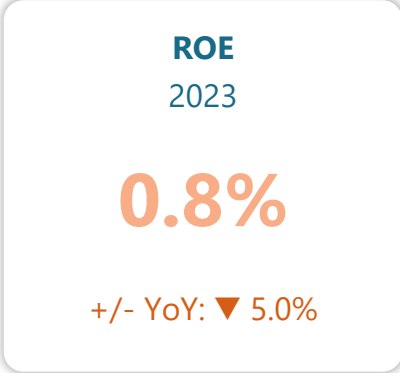
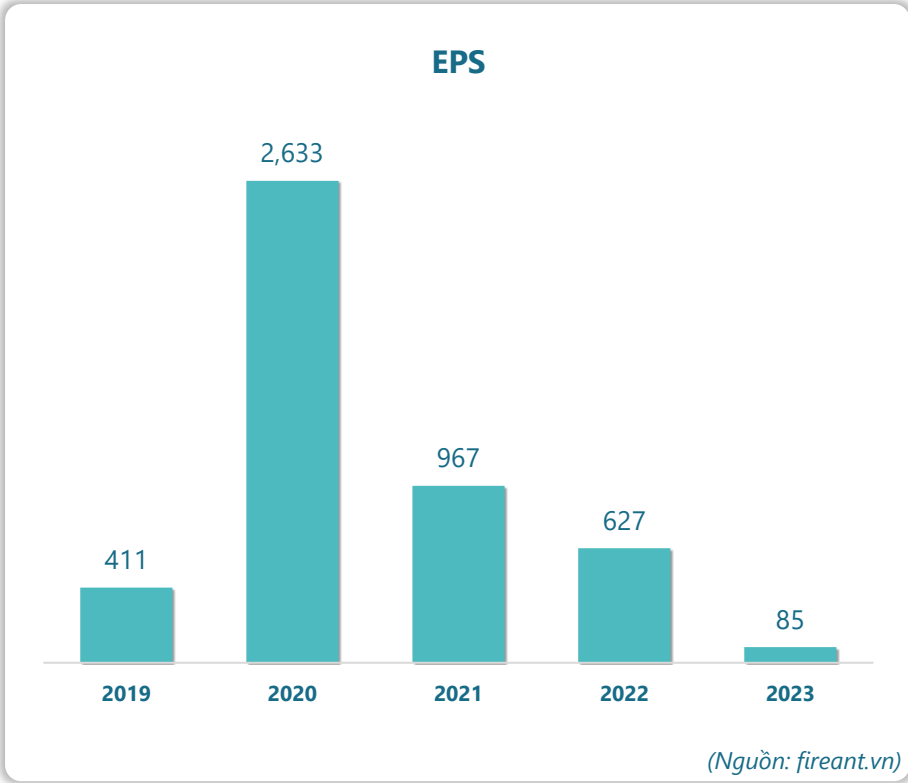
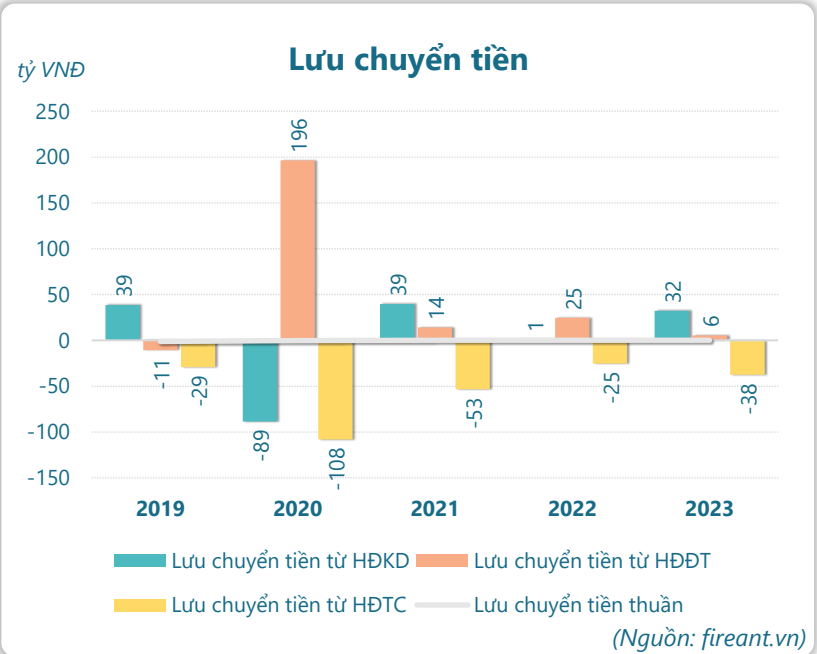
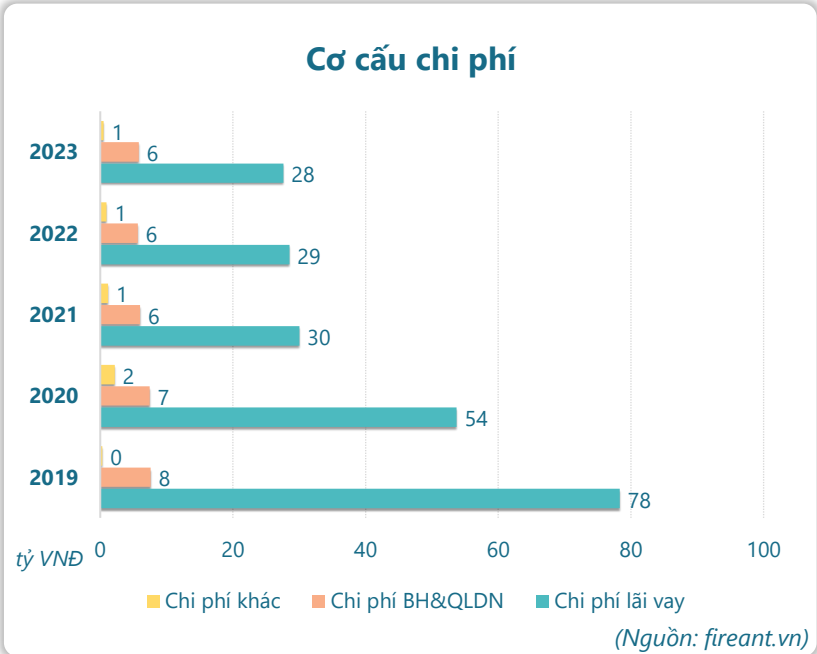
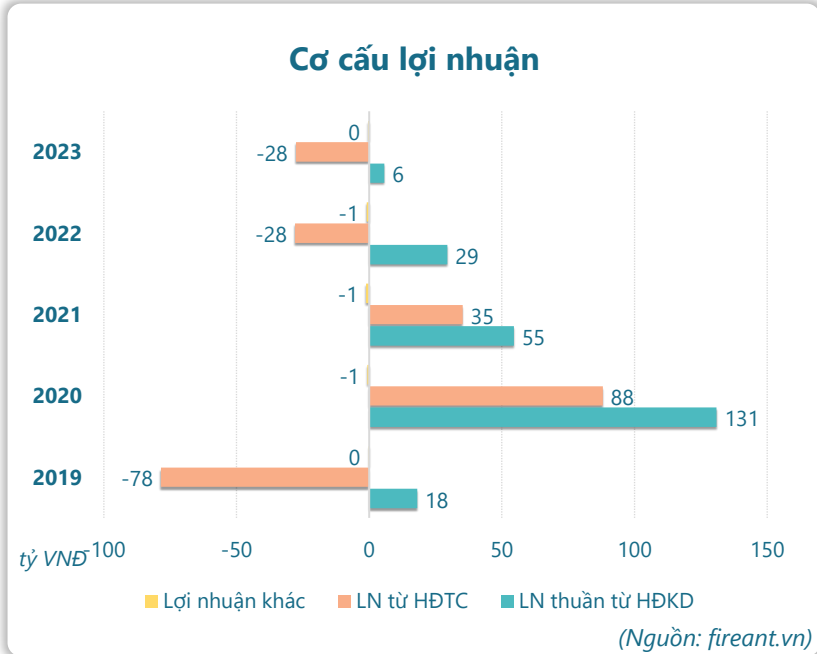
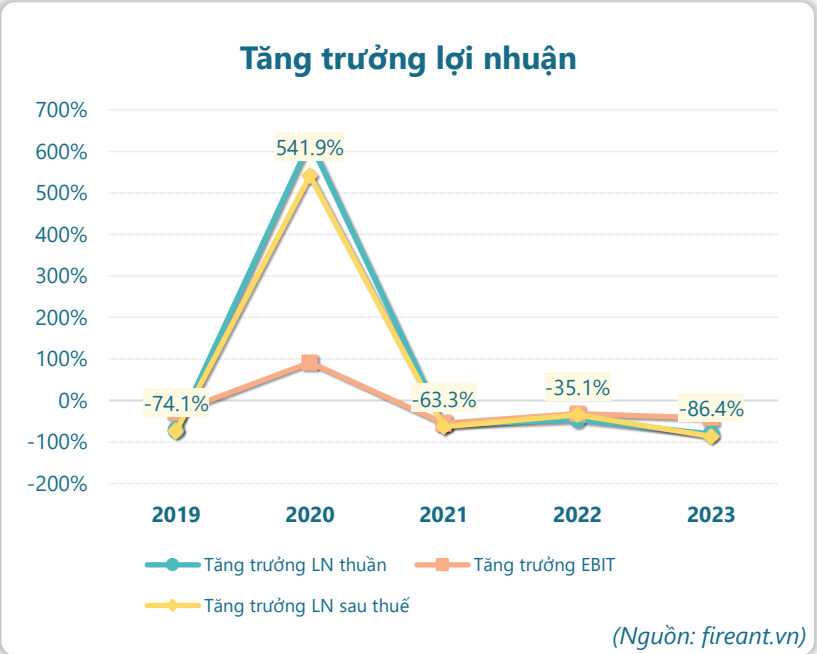
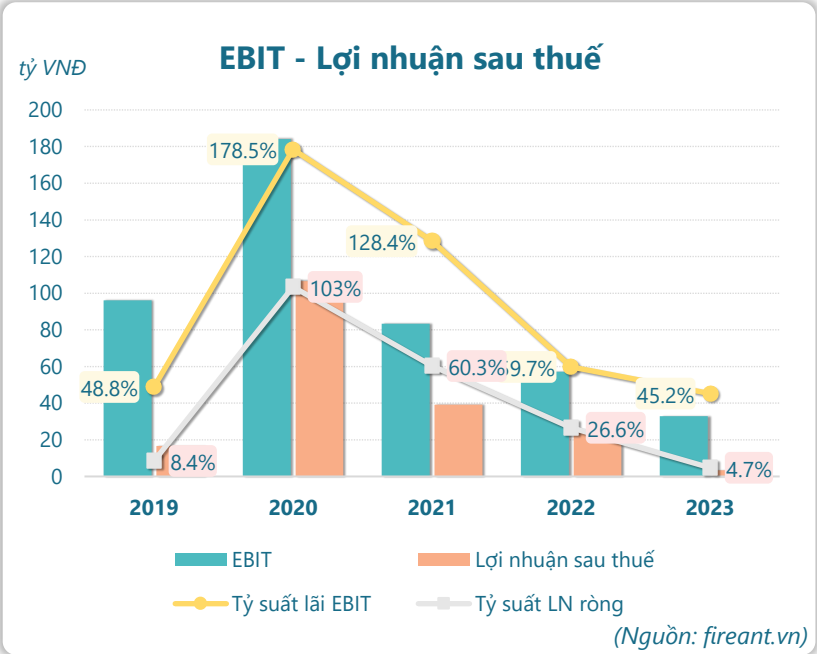
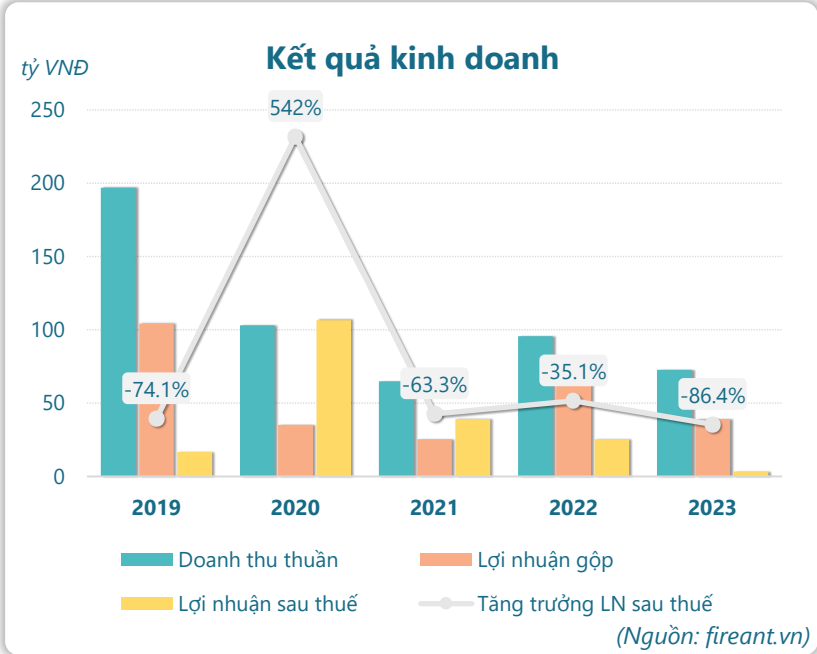


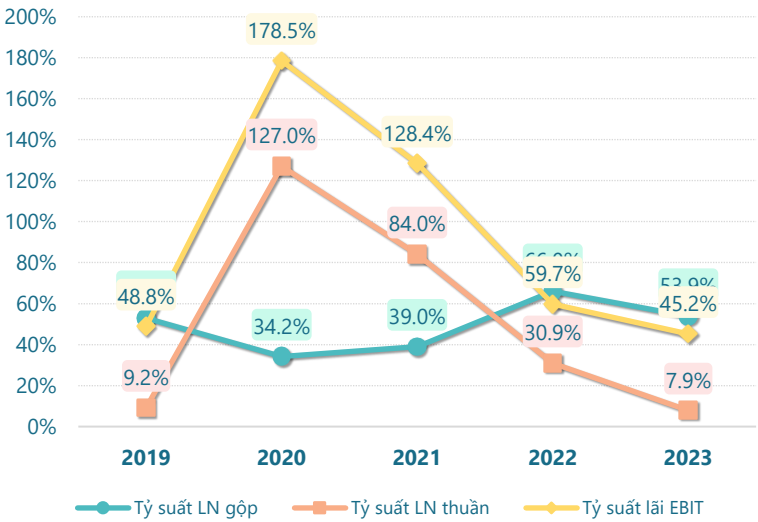
Ngày	4,800 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-5.9%	-22.6%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	4,400 - 7,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	194
Số lượng CPLH (CP)	40,500,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	145,045
Sở hữu nước ngoài	0.2%
Beta	1.43
EPS	85
P/E	56.2



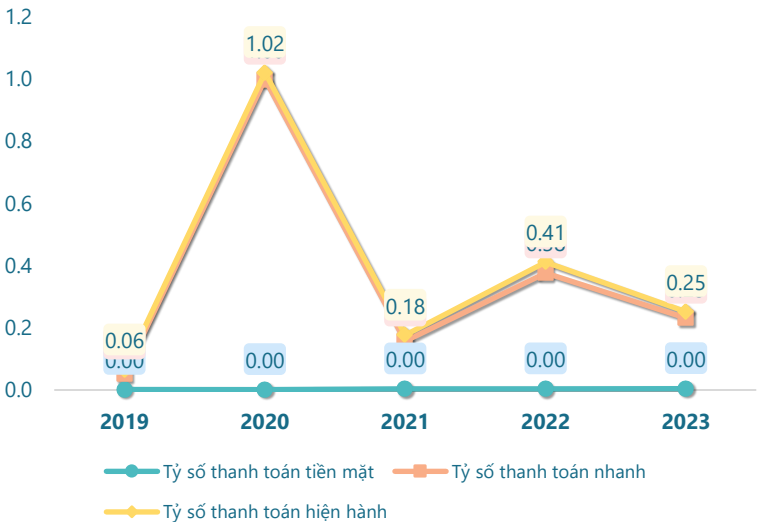


Tỷ suất lợi nhuận



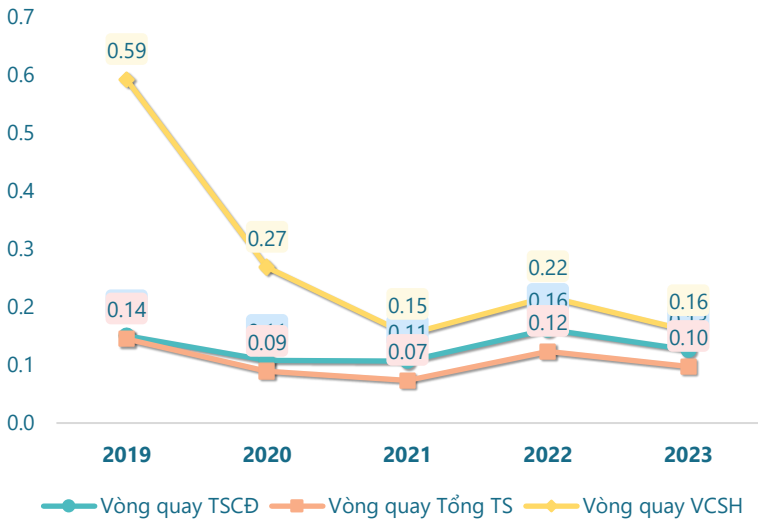
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



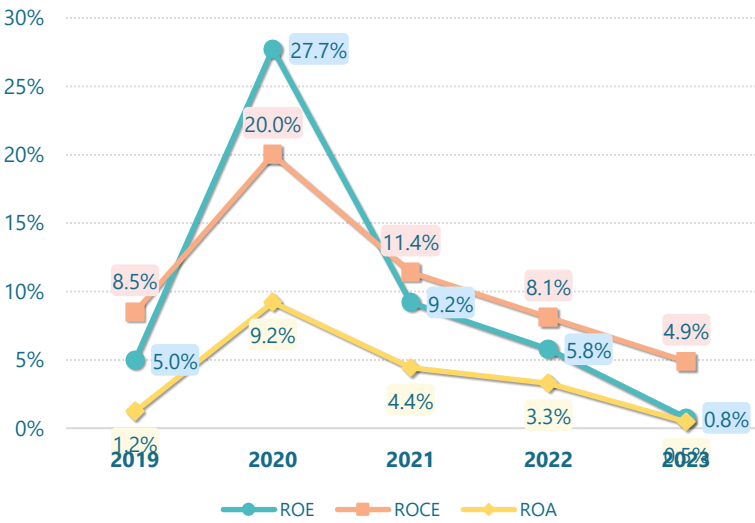
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



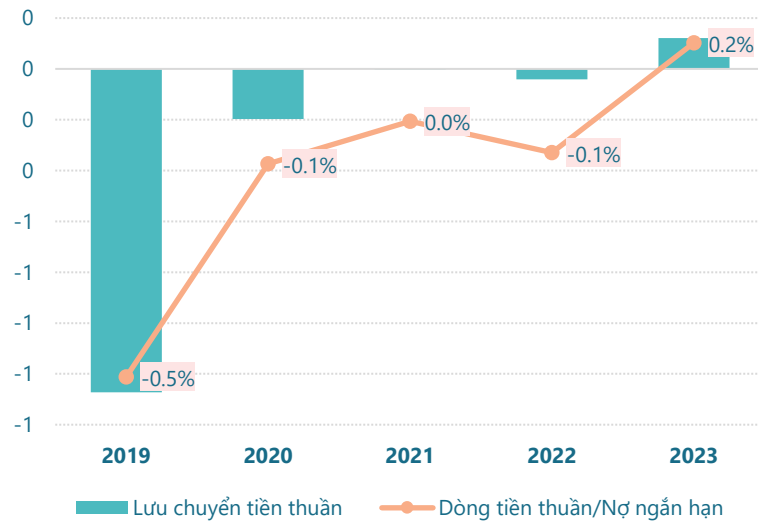
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



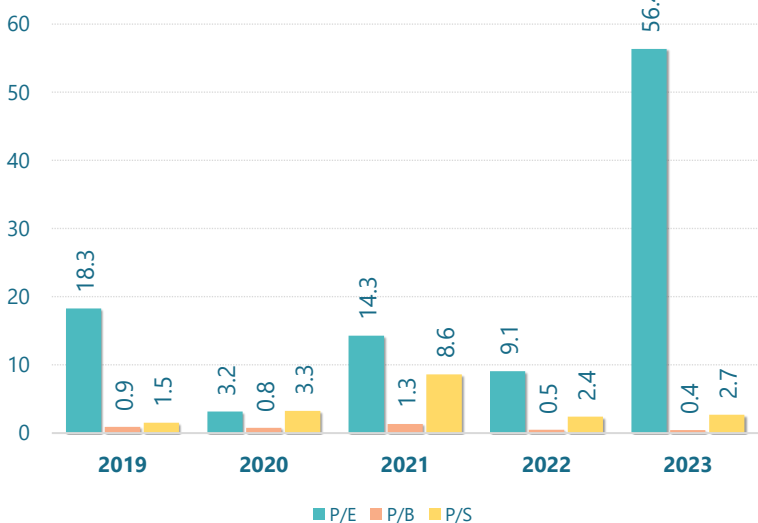
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)